



TRƯỜNG THCS PHÚC ĐỒNG

PHIẾU BÀI TẬP VĂN 9 – Tuần 3

Bài 1: Cho các từ ngữ: Nói có sách, mách có chứng ; nói leo; nói dối; nói ra đầu ra đuôi.
Chọn từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống trong các câu sau:

- Nói có căn cứ chắc chắn là //
- Nói rành mạch rõ ràng, cặn kẽ, có trước có sau là //
- Nói chen vào chuyện của người trên khi không được hỏi đến là /...../
- Nói sai sự thật một cách cố ý, nhằm che giấu điều gì đó là /...../

Bài 2: Các cách nói sau đây vi phạm phương châm hội thoại nào? Vì sao? Chữa lại các câu đó cho hợp lý.

- Anh ấy đem cá về kho.
- Lớp tôi năm bạn mua 20 quyển vở.
- Nó nhìn tôi bằng đôi mắt.
- Nam dắt xe đạp vào quán sửa xe rồi nói: "Bơm cho cái xe".
- Gà, ngan, vịt đều là những loài gia cầm nuôi ở nhà.
- Chờ bạn lâu, Hà bảo : "Cậu có họ hàng với rùa từ bao giờ thế?"

Bài 3: Năm giặc đốt làng cháy tàn, cháy rụi

Hàng xóm bốn bên trở về lầm lụi
Đỡ đần bà dựng lại túp lều tranh
Vẫn vững lòng bà dặn cháu đinh ninh:
“Bố ở chiến khu, bố còn việc bố,
Mày có viết thư chớ kể này, kể nọ
Cứ bảo nhà vẫn được bình yên...”

(Bếp lửa - Bằng Việt)

So sánh sự việc xảy ra với lời bà dặn cháu trong đoạn thơ, ta thấy một phương châm hội thoại đã bị vi phạm. Đó là phương châm nào? Sự không tuân thủ phương châm hội thoại như vậy có ý nghĩa gì?

Bài 4: Viết đoạn văn TPH khoảng 10 câu phân tích bức tranh cảnh ngày hè trong sáu câu thơ đầu bài thơ “Khi con tu hú”:

“Khi con tu hú gọi bầy
Lúa chiêm đang chín, trái cây ngọt dần
Vườn râm dậy tiếng ve ngân
Bắp rây vàng hạt đầy sân nắng đào
Trời xanh càng rộng càng cao
Đôi con diều sáo lộn nhào tầng không...”
(Quê hương, Tế Hanh)

*** Lưu ý:**

- Lớp 9A1, 9A2 : Nhóm 1 hoàn thành toàn bộ bài tập 1,2,3,4 ; Nhóm 2 hoàn thành BT 1,2,3
- Lớp 9A3: hoàn thành toàn bộ BT1,2,3,4.
- Học sinh nộp bài về cho GVBM chậm nhất ngày 26/9/2021



TRƯỜNG THCS PHÚC ĐỒNG

PHIẾU BÀI TẬP TOÁN 9 - TUẦN 3

Bài 1: Áp dụng quy tắc khai phương một thương và quy tắc chia các căn bậc hai, hãy tính:

a) $\sqrt{\frac{25}{144}}$

b) $\frac{\sqrt{12,5}}{\sqrt{0,5}}$

Bài 2: Rút gọn biểu thức:

a) $\sqrt{9(x-5)^2} \quad (x \geq 5)$

b) $\frac{\sqrt{150mn^2}}{\sqrt{294m^3}} \quad (m > 0; n \geq 0);$

c) $\frac{x + \sqrt{xy}}{y + \sqrt{xy}} \quad (x \geq 0; y > 0)$

Bài 3: Tìm x biết:

a) $\sqrt{16x} = 8$

c) $\sqrt{4x^2} = \sqrt{x+5}$

b) $\sqrt{2x-1} = \sqrt{5}$

d) $\frac{\sqrt{5x-4}}{\sqrt{x+2}} = 2$

Bài 4: Cho biểu thức: $A = \frac{\sqrt{x}+2}{\sqrt{x}+3} - \frac{5}{x+\sqrt{x}-6} - \frac{1}{\sqrt{x}-2}$, và $B = \frac{\sqrt{x}-2}{\sqrt{x}+1}$ với

$x \geq 0, x \neq 4$

1) Rút gọn biểu thức A

2) Tính giá trị của biểu thức B khi $x = 4 - 2\sqrt{3}$

3) Tìm x sao cho $P = A.B < 0$

Bài 5: Cho tam giác ABC vuông tại A, biết $AB = 3\text{cm}$, $AC = 4\text{cm}$, đường cao AH. Gọi M, N lần lượt là hình chiếu của H trên AB, AC.

a) Tính BH, HC

b) Chứng minh rằng: $AM.AB = AN.AC$

c) Chứng minh rằng: $AM.AB + AN.AC = 2MN^2$

d) Chứng minh rằng: $AM.BM + AN.NC = AH^2$

Chú ý:

- Hạn nộp: Trước 12h chủ nhật ngày 26/09/2021
- Địa chỉ nhận bài: Links azota của GVBM Toán

TRƯỜNG THCS PHÚC ĐỒNG

PHIẾU BÀI TẬP MÔN VẬT LÝ 9 – TUẦN 3

Đọc kĩ câu hỏi và lựa chọn đáp án đúng nhất trong 4 đáp án A, B, C, D mỗi câu đúng được 0,5 điểm

Câu 1: Kết luận nào đúng về sự phụ thuộc của cường độ dòng điện (I) vào hiệu điện thế (U) giữa hai đầu dây dẫn?

A. Cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn tỉ lệ nghịch với hiệu điện thế đặt vào hai đầu dây dẫn

B. Cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn tỉ lệ thuận với hiệu điện thế đặt vào hai đầu dây dẫn.

C. Cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn không tỉ lệ với hiệu điện thế đặt vào hai đầu dây dẫn.

D. Cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn. vừa tỉ lệ thuận vừa tỉ lệ nghịch với hiệu điện thế đặt vào hai đầu dây dẫn.

Câu 2: Khi đặt vào dây dẫn một hiệu điện thế 8V thì cường độ dòng điện chạy qua nó là 1,4 A. Nếu cường độ chạy qua nó tăng lên đến 4,2 A thì hiệu điện thế đặt vào hai đầu dây dẫn là bao nhiêu?

A. 25V

B. 18V

C. 30V

D. 24V

Câu 3: Phát biểu định luật Ôm:

A. Cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn tỉ lệ thuận với hiệu điện thế đặt vào hai đầu dây và tỉ lệ nghịch với điện trở của dây.

B. Cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn tỉ lệ nghịch với hiệu điện thế đặt vào hai đầu dây và tỉ lệ thuận với điện trở của dây.

C. Cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn tỉ lệ thuận với hiệu điện thế đặt vào hai đầu dây và tỉ lệ thuận với điện trở của dây.

D. Cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn tỉ lệ nghịch với hiệu điện thế đặt vào hai đầu dây và tỉ lệ nghịch với điện trở của dây.

Câu 4: Đây là công thức của định luật Ôm

A. $I = \frac{R}{U}$

B. $R = \frac{I}{U}$

C. $I = \frac{U}{R}$

D. $R = \frac{U}{I}$

Câu 5: Đơn vị nào dưới đây là đơn vị đo điện trở?

A. Ôm (Ω)

B. Oát (W)

C. Ampe (A)

D. Vôn (V)

Câu 6: Một bóng đèn lúc thấp sáng có điện trở 8Ω và cường độ dòng điện chạy qua dây tóc bóng đèn là 2,1A. Tính hiệu điện thế giữa hai đầu dây tóc bóng đèn?

A. 13,5A

B. 3,8V

C. 16,8V

D. 17,8A



Câu 7: Đối với đoạn mạch gồm 2 điện trở mắc nối tiếp, đâu là công thức tính cường độ dòng điện:

- A. $I = I_1 = I_2$ B. $I = I_1 + I_2$ C. $I + I_1 = I_2$ D. $I = I_1 - I_2$

Câu 8: Cho điện trở $R = 10\Omega$ khi mắc điện trở này vào hiệu điện thế 6V thì cường độ dòng điện chạy qua nó có cường độ bao nhiêu?

- A. 0,6A B. 0,7A C. 1,6A D. 0,8A

Câu 9: Mạch điện kín gồm hai bóng đèn được mắc nối tiếp, khi một trong hai bóng đèn bị hỏng thì bóng đèn còn lại sẽ.....

- A. sáng hơn. B. vẫn sáng như cũ. C. không hoạt động. D. tối hơn.

Câu 10: Lựa chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống: của dây dẫn càng nhỏ thì dây dẫn đó dẫn điện càng tốt.

- A. Điện trở B. Chiều dài C. Cường độ D. Hiệu điện thế

Câu 11: Điện trở của một dây dẫn nhất định có mối quan hệ phụ thuộc nào dưới đây?

- A. Tỷ lệ thuận với hiệu điện thế đặt vào hai đầu dây dẫn
B. Tỷ lệ nghịch với cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn
C. Không phụ thuộc vào hiệu điện thế đặt vào hai đầu dây dẫn
D. Giảm khi cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn giảm

Câu 12: Chọn đáp án đúng về ý nghĩa của điện trở?

- A. Điện trở không có ý nghĩa gì
B. Điện trở giúp giảm cường độ dòng điện nhiều hay ít của dây dẫn.
C. Điện trở giúp tăng cường độ dòng điện nhiều hay ít của dây dẫn.
D. Điện trở biểu thị mức độ cản trở dòng điện nhiều hay ít của dây dẫn.

Câu 13: Cho hai điện trở $R_1 = 12\Omega$ và $R_2 = 18\Omega$ được mắc nối tiếp nhau. Điện trở tương đương R_{td} của đoạn mạch có thể nhận giá trị nào trong các giá trị:

- A. $R_{td} = 1,5\Omega$. B. $R_{td} = 216\Omega$. C. $R_{td} = 6\Omega$. D. $R_{td} = 30\Omega$.

Câu 14: Cho điện trở $R = 15\Omega$ khi mắc điện trở này vào hiệu điện thế 4,5V thì cường độ dòng điện chạy qua nó có cường độ bao nhiêu?

- A. $I=0,3A$ B. $I=0,7A$ C. $I=0,6A$ D. $I=0,8A$

Câu 15: Cường độ dòng điện trong mạch là 0,8A hiệu điện thế đặt vào hai đầu dây dẫn là 4V. Tính điện trở của dây dẫn?

- A. 6Ω B. $3,2\Omega$ C. $4,8\Omega$ D. 5Ω

Câu 16: Mắc nối tiếp $R_1 = 40\Omega$ và $R_2 = 80\Omega$ vào hiệu điện thế không đổi 12 V. Cường độ dòng điện chạy qua điện trở R_1 là:

- A. 0,1 A. B. 0,15 A. C. 1 A. D. 0,3 A.

Câu 17: Dựa vào định luật Ôm thì hiệu điện thế được tính theo công thức:

A. $U = \frac{I}{R}$

B. $U = I.R$

C. $U = \frac{R}{I}$

D. Một đáp án khác

Câu 18: Chọn đáp án đúng: $1400\text{mA} = \dots\dots\text{A}$

A. 14A

B. $1,4\text{A}$

C. $0,14\text{A}$

D. $0,014\text{A}$

Câu 19: Công thức tính điện trở tương đương trong đoạn mạch mắc nối tiếp là:

A. $R_{td} = R_1 - R_2$

B. $R_{td} + R_1 = R_2$

C. $R_{td} - R_1 = R_2$

D. $R_{td} = R_1 + R_2$

Câu 20: Cường độ dòng điện trong mạch là 1200mA và điện trở của dây dẫn là 8Ω .
Tính hiệu điện thế giữa hai đầu dây dẫn?

A. $6,6\text{V}$

B. $3,8\text{V}$

C. $5,8\text{V}$

D. $9,6\text{V}$

Chú ý: Học sinh nộp bài về cho GVBM chậm nhất ngày 26/9/2021





TRƯỜNG THCS PHÚC ĐỒNG

PHIẾU BÀI TẬP TUẦN 3 MÔN TIẾNG ANH - TUẦN 3

REVISION UNIT 1

A. PHONETICS

I. Circle the word whose underlined part pronounced differently from the others

1. A. embroider B. generation C. accept D. memorable
2. A. handicraft B. publish C. remind D. historical

II. Circle the word whose main stress is placed differently from the others

3. A. handicraft B. cultural C. museum D. sculpture
4. A. workshop B. authenticity C. grandparent D. village

B. GRAMMAR

I. Choose the best answer to fill in the blank.

5. I don't think Fred gets _____ with Daniel. They always argue.
A. over B. with C. through D. on
6. The traditional craft has _____ from generation to generation.
A. passed down B. been passed by
C. passed D. been passed down
7. The town council decided to pull _____ the building, as it was unsafe.
A. down B. over C. up D. on
8. Their children have all grown _____ and left home for the city to work.
A. up B. out C. in D. out of
9. The city has recently set _____ a library in the West Suburb.
A. off B. of C. out D. up
10. We have to try harder so that our handicrafts can keep _____ theirs.
A. on B. up C. up with D. up down
11. We didn't go camping yesterday _____ it rained heavily.
A. because B. although C. despite D. In spite of
12. They keep changing the decoration of the shop _____ they can attract more young people.
A. so that B. because C. although D. when
13. The villagers are trying to learn English _____ they can communicate with foreign customers.
A. so that B. in order C. where D. What
14. I often use a dictionary to look _____ the meaning of new words
A. up B. for C. after D. on
15. You don't need the light on in here. Press the switch, please!

A. turn on

B. turn down

C. turn off

D. turn up

II. Combine the sentences, using the words or phrases in brackets.

16. I need to buy some shampoo. I can wash my hair (*so that*)

17. Many students failed the test. The teacher decided to give it again (*since*)

18. I go swimming. I have to keep my eyes closed underwater (*when*)

19. There was no electricity. I was able to read because I had a candle (*though*)

20. The villagers can earn much money on tourisms. (**live on**)

21. He refused my invitation to my birthday party because he was busy. (**turned**)

22. Our class football team lost the match, so we tried to encourage them. (**up**)

23. Before I come to a decision, I'll have to consider their offer very carefully.
(**over**)

24. David has good relationship with most of his colleagues. (**gets**)

25. They are going to publish a guidebook to different beauty sports in Viet Nam.
(**bring**)

Chú ý: Học sinh hoàn thành bài gửi về cho GVBM trong ngày 26/09/2021



TRƯỜNG THCS PHÚC ĐỒNG

PHIẾU BÀI TUẦN MÔN HÓA 9 - TUẦN 3

Học sinh chọn đáp án đúng nhất cho câu trả lời

Câu 1: Oxit tác dụng với nước tạo ra dung dịch làm quỳ tím hóa xanh là:

- A. CO_2 B. P_2O_5 C. Na_2O D. MgO

Câu 2: Oxit khi tác dụng với nước tạo ra dung dịch axit sunfuric là:

- A. CO_2 B. SO_3 C. SO_2 D. K_2O

Câu 3: Dãy các chất tác dụng với lưu huỳnh đioxit là:

- A. $\text{Na}_2\text{O}, \text{CO}_2, \text{NaOH}, \text{Ca}(\text{OH})_2$ B. $\text{CaO}, \text{K}_2\text{O}, \text{KOH}, \text{Ca}(\text{OH})_2$
C. $\text{HCl}, \text{Na}_2\text{O}, \text{Fe}_2\text{O}_3, \text{Fe}(\text{OH})_3$ D. $\text{Na}_2\text{O}, \text{CuO}, \text{SO}_3, \text{CO}_2$

Câu 4: Dẫn hỗn hợp khí gồm CO_2 , CO , SO_2 lội qua dung dịch nước vôi trong (dư), khí thoát ra là :

- A. CO B. CO_2 C. SO_2 D. CO_2 và SO_2

Câu 5: Sản phẩm của phản ứng phân hủy canxicacbonat bởi nhiệt là :

- A. CaO và CO B. CaO và CO_2 C. CaO và SO_2 D. CaO và P_2O_5

Câu 6: Dãy oxit không tác dụng với dung dịch axit clohidric (HCl):

- A. $\text{CuO}, \text{Fe}_2\text{O}_3, \text{CO}_2, \text{FeO}$. B. $\text{Fe}_2\text{O}_3, \text{CuO}, \text{MnO}, \text{Al}_2\text{O}_3$.
C. $\text{Na}_2\text{O}, \text{BaO}, \text{CuO}, \text{MnO}$. D. $\text{MgO}, \text{Fe}_2\text{O}_3, \text{ZnO}, \text{PbO}$

Câu 7: Để nhận biết 2 lọ mất nhãn đựng CaO và MgO ta dùng:

- A. HCl B. NaOH C. HNO_3 D. Quỳ tím ẩm

Câu 8: Dãy các chất tác dụng được với nước tạo ra dung dịch bazơ là:

- A. $\text{MgO}, \text{K}_2\text{O}, \text{CuO}, \text{Na}_2\text{O}$ B. $\text{CaO}, \text{Fe}_2\text{O}_3, \text{K}_2\text{O}, \text{BaO}$
C. $\text{CaO}, \text{K}_2\text{O}, \text{BaO}, \text{Na}_2\text{O}$ D. $\text{Li}_2\text{O}, \text{K}_2\text{O}, \text{CuO}, \text{Na}_2\text{O}$

Câu 9: Chất làm quỳ tím ẩm chuyển sang màu đỏ là:

- A. MgO B. CaO C. SO_2 D. K_2O

Câu 10: Trong hơi thở, Chất khí làm đục nước vôi trong là:

- A. SO_2 B. CO_2 C. NO_2 D. SO_3

Chú ý: Học sinh nộp bài về cho GVBM chậm nhất ngày 26/9/2021